TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẤP VÒ** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 17/01/2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Tiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phượng.

2. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Huỳnh Khánh Tâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 17 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 292/2024/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2024 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 305/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/QĐST-HNGĐ ngày 06/01/2025 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Mỹ Ch sinh năm 1998; địa chỉ: Số 71, ấp Đất Mới, xã Thạnh Mỹ, huyện Vĩnh T, thành phố C T (Có mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1991; địa chỉ: Số 733, ấp An Ninh, xã Định An, huyện L V, tỉnh ĐT(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện, tại phiên tòa nguyên đơn Đỗ Thị Mỹ C trình bày: Chị C và anh S cưới nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2021, tại UBND phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến đầu năm 2024 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh S có người phụ nữ khác bên ngoài thường xuyên có hành động vũ phu, chị Chi đã nhiều lần khuyên ngăn nhưng anh S vẫn không thay đổi, chị C và anh S đã ly thân từ đầu năm 2024 cho đến nay, nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị C xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 26/5/2021, sau ly hôn chị C yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

Về tài sản chung khi ly hôn: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung khi ly hôn: Không yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn Nguyễn Văn S trình bày: Vắng mặt, không trình bày ý kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Việc chị Đỗ Thị Mỹ C xin ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn với anh Nguyễn Văn S là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Quan hệ pháp luật tranh chấp giữa chị C và anh S thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện, quy định tại Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự. Do anh S có địa chỉ cư trú tại ấp An Ninh, xã Định An, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp, nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp thụ lý và giải quyết vụ án là đúng quy định tại Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Anh S vắng mặt dù được triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần 2 nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân:

Việc chị Đỗ Thị Mỹ C và anh Nguyễn Văn S đăng ký kết hôn vào ngày 09/6/2021 tại Ủy ban nhân dân phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo giấy chứng nhận kết hôn số 26, ngày 09/6/2021, đã tuân thủ quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được Tòa án công nhận là vợ chồng hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, lẽ ra chị C và anh S phải có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, sau một thời gian chung sống, chị Chvà anh S đã không làm được điều đó, chỉ vì anh S có người phụ nữ khác bên ngoài thường xuyên có hành động vũ phu dẫn đến vợ chồng sống xa nhau từ đầu năm 2024 đến nay mỗi người có một cuộc sống riêng không ai quan tâm cho ai. Hành động và việc làm của chị C và anh S đã vi phạm tình nghĩa vợ chồng quy định tại Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, dẫn đến chị C

không còn chung sống với anh S từ đầu năm 2024 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị C yêu cầu được ly hôn với anh S.

Xét thấy hôn nhân giữa chị C và anh S đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu kéo dài sẽ không mang lại hạnh phúc cho nhau, nên yêu cầu xin ly hôn của chị C là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, nên được chấp nhận và quyết định cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Mỹ Cvới anh Nguyễn Văn S.

[2.2] Về nuôi con chung:

Về con chung: Quá trình chung sống có 01 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 26/5/2021, sau ly hôn chị Chi yêu cầu nuôi con, không yêu cầu anh S cấp dưỡng.

Xét thấy khi chị C và anh S xa nhau từ đầu năm 2024 đến nay, chị Chi là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và chăm sóc con chung chu đáo, cháu H phát triển bình thường về thể chất cũng như tinh thần và đã thắt chặt tình cảm mẹ con, chị Chi yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy giao con chung cho chị C tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp với các Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Do chị C không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con và anh S vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng cũng như vắng mặt tại phiên tòa và cũng không có văn bản yêu cầu cấp dưỡng, nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Sau khi ly hôn, chị C cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Sơn trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, được quy định tại Điều 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về chia tài sản và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị C xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9, Điều 56, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Đỗ Thị Mỹ Cvới anh Nguyễn Văn S.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 26/5/2021, cho chị C trực tiếp nuôi dưỡng, chị Chi không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn chị Đỗ Thị Mỹ C cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Văn Sơn trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về chia tài sản: Không xem xét giải quyết.

4. Về nợ chung: Không xem xét giải quyết.

5. Về án phí:

Chị Đỗ Thị Mỹ C tự nguyện nộp đủ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0015091 ngày 09 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, chị Chi không phải nộp thêm.

6. Án xử công khai. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp (1 bản);
- VKSND huyện Lấp Vò (1 bản);
- CCTHADS huyện Lấp Vò (1 bản);
- UBND phường Tân Hưng, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (để biết) (1 bản);
- Các đương sự (1 bản);
- Lưu: hồ sơ, văn phòng (2 bản).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Kiều Tiên